TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2023/QĐCNTTLH	*Tiểu Cần, ngày 16 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị Kim K và anh Trần Khánh D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 11 năm 2022, về việc yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Kim K.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 12 năm 2022, về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Lê Thị Kim K, sinh năm 2001; Địa chỉ: Số 306/27, đường 3/2, khu phố 2, phường A, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang.

Người bị kiện: Anh Trần Khánh D, sinh năm 1998; Địa chỉ: Ấp Xóm V, xã PhC, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 12 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Kim K với anh Trần Khánh D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Trần Khánh D đồng ý giao con chung tên Trần Lê Gia H, sinh ngày 12/10/2021 cho chị Lê Thị Kim K nuôi dưỡng, anh Trần Khánh D đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng bằng 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 16/01/2023 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để

cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Kim K và anh Trần Khánh D thống nhất khai không có, nên không yêu cầu giải quyết.

2. Về chi phí hòa giải tại Tòa án: Các đương sự không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- UBND xã Phú Cần;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Dương Thị Mỹ Chấm